



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU  
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

Số: HQ.3K.25.03615

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:**

**Tên sản phẩm** : Bronopol  
**Số lượng/ khối lượng** : 640 thùng/ 16.000 kg  
**Hãng, nước sản xuất** : Heze Runxin BIO-Technology Co., Ltd, China  
**Thuộc lô hàng nhập khẩu**  
Hợp đồng số : UV-HEZE02022025 ngày 15/7/2025  
Hóa đơn số : RX2025083 ngày 01/8/2025  
Vận đơn số : SHAZ6PV31700  
Ngày sản xuất : 23/7/2025  
**Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng** : Số 6550/HQ-GDK-TTKN ngày 20/8/2025  
(Mã hồ sơ: BNNPTNT29250038980)  
**Đơn vị được cấp** : **CÔNG TY CỔ PHẦN UV**  
Địa chỉ: Lô số 18, Khu G, Đường D1, KCN An Hạ,  
Xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt  
Nam  
**Phương thức đánh giá** : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-  
BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và  
Công nghệ)  
**Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật** : QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT  
**Có giá trị đến ngày** : Hết hạn sử dụng sản phẩm

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Quyết định chứng nhận**  
Số: 2470 /QĐ-TTKN  
Ngày 10 tháng 9 năm 2025



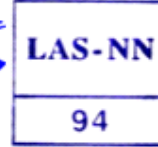
**Hà Thanh Tùng**





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN  
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ  
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168  
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
*ANALYTICAL REPORT*  
Số/No.: 12358/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name <sup>(1)</sup> : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản Vùng II  
Địa chỉ/Address <sup>(1)</sup> : 135A Pasteur, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh  
Người gửi mẫu/Delivered by <sup>(1)</sup> : Nguyễn Thế Linh  
Mô tả mẫu/Sample description <sup>(1)</sup> : Sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản  
Mã số mẫu/Sample code : 355025081841  
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 29/08/2025  
Ngày phân tích/Analysing date : 29/08/2025

| Tên mẫu/<br>Sample name <sup>(1)</sup> | Chỉ tiêu/<br>Parameters <sup>(1)</sup> | ĐVT/<br>Unit        | Kết quả/<br>Result | Phương pháp thử/<br>Test method |
|----------------------------------------|----------------------------------------|---------------------|--------------------|---------------------------------|
| Bronopol                               | Asen (As)                              | mg/kg<br>(LOQ=0,15) | <0,15              | TCVN 8900-9:2012                |
|                                        | Chì (Pb)                               | mg/kg<br>(LOQ=0,6)  | KPH                | TCVN 8900-7:2012                |

*[Signature]*

Cần Thơ, ngày/date: 08/09/2025

**GIÁM ĐỐC/DIRECTOR**



*[Signature]*  
**Nguyễn Đình Xuân Quý**

**Ghi chú/ Note:**

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (\*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (\*\*) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- <sup>(1)</sup> Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.

*[Signature]*